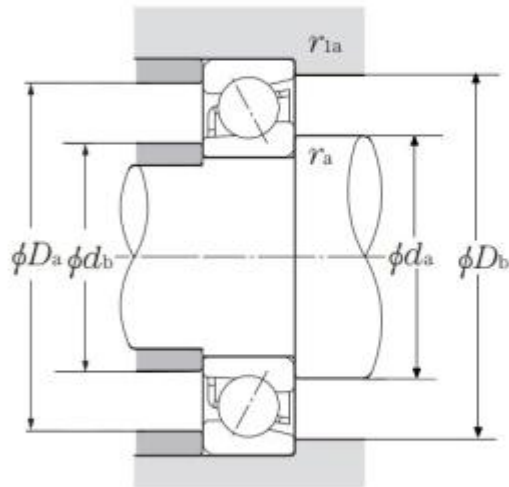
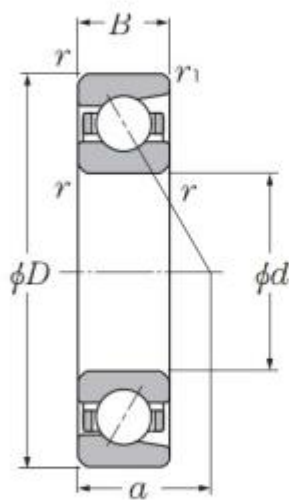


Vòng bi 7911UCG/GLP42



THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Thương hiệu / Hãng sản xuất	NTN
d - Đường kính lỗ trục	55 mm
D - Đường kính ngoài	80 mm
B - Chiều rộng	13 mm
d1 - Đường kính ngoài vòng trong	63,7 mm
d2 - Đường kính gờ của vòng trong	61,8 mm
D1 - Đường kính gờ/rãnh của vòng ngoài	71,4 mm

D2 - Đường kính trong vòng ngoài	75,1 mm
a - Điểm ứng dụng tải trọng	15,6 mm
α - Góc tiếp xúc	15 °
rs - Bán kính góc lượn tối thiểu	1 mm
r1s - Bán kính góc lượn tối thiểu	0,6 mm
Lớp chính xác	P42
Trọng lượng	0,18 kg

HIỆU SUẤT SẢN PHẨM

C - Tải trọng động cơ bản danh định	21,8 kN
C0 - Tải trọng tĩnh cơ bản danh định	18,5 kN
f0 - Hệ số	16.3
N lim - Tốc độ giới hạn bôi trơn dầu	27800 tr/min
N lim - Tốc độ giới hạn bôi trơn mỡ	17400 tr/min
Mức tải trước	GL
Giá trị tải trước	0,039 kN
Tmin - Nhiệt độ hoạt động tối thiểu	-20 °C
Tmax - Nhiệt độ hoạt động tối đa	120 °C

GIỚI HẠN

da min - Đường kính vai tối thiểu IR	60,5 mm
Da max - Đường kính vai tối đa OR	74,5 mm
Db max - Đường kính vai tối đa OR	75,5 mm
r1a - Bán kính góc lượn tối đa	0,6 mm
ra max - Bán kính góc lượn tối đa trục & vỏ	1 mm